

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 12/5/2017
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả
việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong thời gian tới”**

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Đảng bộ Sở Nội vụ lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị trên các lĩnh vực: tổ chức nhà nước; quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thi đua, khen thưởng; tôn giáo; văn thư, lưu trữ.

- Về tổ chức đảng, đảng viên: Đảng bộ Sở Nội vụ có 04 Chi bộ trực thuộc, với 63 đảng viên. Ban Chấp hành Đảng ủy có 07 đồng chí (*Bí thư, 01 Phó Bí thư và 05 ủy viên*); Ủy ban kiểm tra Đảng ủy có 03 đồng chí (*Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra do đồng chí Phó Bí thư đảm nhận, 01 Phó Chủ nhiệm và 01 ủy viên*).

- Về hệ thống tổ chức, bộ máy hoạt động của đơn vị: Sở Nội vụ có 05 phòng chuyên môn; 03 đơn vị trực thuộc, có 02 tổ chức đoàn thể. Lãnh đạo Sở có Giám đốc, 02 Phó Giám đốc. Tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện có 72 người.

Thuận lợi: Nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy cấp trên, Đảng ủy Sở Nội vụ đã chủ động chỉ đạo, kịp thời triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 – 2025; nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế phối hợp giữa cấp ủy với chuyên môn nhằm thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ chính trị được giao đúng tiến độ, chất lượng, góp phần quan trọng vào kết quả chung của tỉnh. Đảng viên thuộc Đảng bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm, tận tụy với công việc; thái độ giao tiếp, ứng xử, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn. Tập thể Đảng bộ Sở đoàn kết, thống nhất, có tinh thần trách nhiệm cao.

Khó khăn: Hệ thống các văn bản của Nhà nước trong các lĩnh vực thuộc ngành Nội vụ có nhiều thay đổi và một số lĩnh vực chưa có Thông tư hướng dẫn cụ thể nên khi triển khai thực hiện gặp nhiều khó khăn; khối lượng công việc thuộc ngành nhiều, giàn trải trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Mặt khác, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên một số nhiệm vụ, nội dung công việc theo Kế hoạch công tác của ngành bị ảnh hưởng tiến độ đề ra như: việc tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; công tác thanh tra, kiểm tra...

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 02-NQ/TU.

Đảng ủy đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ trong các phòng, đơn vị trực thuộc; tổ chức quán triệt, học tập Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 14/01/2016 về tăng cường lãnh đạo và nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Kế hoạch 15-KH/TU ngày 21/3/2016 về thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong thời gian tới. Đồng thời xây dựng các chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của Trung ương và của tỉnh nhằm giúp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhận thức đúng đắn việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực trong mọi hoạt động, góp phần thực hiện tốt công tác dân chủ cơ sở.

- Lãnh đạo Sở luôn quan tâm chỉ đạo, tham mưu hoàn thiện và ban hành các văn bản, quy chế nhằm cụ thể hóa việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đạt hiệu quả cao; gắn việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Việc cụ thể hóa, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU tại đơn vị (có phụ lục văn bản kèm theo).

- Ban hành Chương trình hành động và triển khai thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU với các nội dung chính như sau: Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng và điều hành tổ chức thực hiện quy chế. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Ban hành các nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí trong Ban Giám đốc Sở và các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc. Ban hành các quy chế, quy định như: Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo; Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; rà soát

ban hành lại quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động Sở Nội vụ; rà soát ban hành Nội quy cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị; Ban hành Quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc; ban hành Quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Văn phòng Sở và các đơn vị; ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Ban hành Quy định về tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh...

3. Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, các đoàn thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.

3.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, người lao động.

- Phát huy vai trò người đứng đầu trong công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở, đồng chí Bí thư Đảng bộ, Giám đốc Sở đã chỉ đạo cấp ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong toàn Đảng bộ.

- Nêu cao tinh thần dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan thông qua phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban Giám đốc, Ban Chấp hành Đảng ủy Sở; chỉ đạo thực hiện tốt quy chế làm việc của Sở. Trong công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức luôn được quan tâm giải quyết kịp thời.

- Duy trì nghiêm túc chế độ chào cờ đầu tháng kết hợp với giao ban, đánh giá công tác và nêu gương các tổ chức, cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng và triển khai xuống tận các cán bộ, đảng viên. Duy trì tốt chế độ sinh hoạt định kỳ của các chi bộ, của Ban Chấp hành Đảng ủy Sở; thực hiện đeo thẻ cán bộ, công chức mỗi khi đến cơ quan. Tại các cuộc giao ban, người đứng đầu luôn quán triệt rất cụ thể về chế độ giờ giấc, tác phong, lề lối làm việc. Chế độ tiếp công dân được thực hiện đảm bảo theo quy định. Luôn lắng nghe, gặp và trao đổi ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong cơ quan, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của cơ quan, đơn vị luôn thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Hằng năm, tổ chức đánh giá phân loại đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 (các năm 2017, 2018, 2019) và Nghị định số 90/2020 ngày 13/8/2020 (từ năm 2020 đến nay) của Chính phủ.

- Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân dân trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

+ Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015, niêm yết công khai các thủ tục hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Thực hiện tốt Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về quy tắc ứng xử của công chức cho toàn thể công chức, viên chức trong tiếp dân và thực hiện nhiệm vụ.

+ Tăng cường trang thiết bị cơ sở vật chất cho các bộ phận có quan hệ trực tiếp trong giải quyết các công việc của tổ chức, công dân; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, quan tâm theo dõi tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, thái độ phục vụ của đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận chuyên môn, xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà trong giải quyết công việc.

3.2. Việc thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên; công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người lao động thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về QCDC ở cơ sở. Việc thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII).

- Các tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên thường xuyên đẩy mạnh các hoạt động xã hội, tạo sự gắn bó mật thiết của đoàn viên, người lao động và nâng cao vai trò vị thế của tổ chức đoàn thể, các hoạt động thăm hỏi tặng quà tập trung vào các đợt cao điểm Tết nguyên đán và Tháng Công nhân hỗ trợ cán bộ, công chức, người lao động có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống; phối hợp với chính quyền các địa phương và các đoàn thể cấp trên hỗ trợ, xây dựng nhà “Mái ấm công đoàn” cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Ban Chấp hành Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền giúp cán bộ, công chức và người lao động nhận thức toàn diện về các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Lãnh đạo Sở đã tập trung tuyên truyền có hiệu quả pháp luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật BHXH, BHYT, các chế độ, chính sách cho người lao động.

4. Công tác thành lập, kiện toàn và đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo; kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp giai đoạn 2017-2022; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình, mô hình xây dựng và thực hiện tốt QCDC ở cơ sở.

Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở Ngành Nội vụ được thành lập và kịp thời ban hành quy chế làm việc, phân công trách nhiệm cho từng thành viên, trên cơ sở kế hoạch của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh, Ban chỉ đạo Sở

đã xây dựng Chương trình hành động thực hiện Quy chế dân chủ phù hợp với tình hình yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về thực hiện quy chế dân chủ ở các đơn vị trực thuộc; chú trọng công tác kiểm tra giám sát ở cơ sở trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; hàng năm hướng dẫn tổ chức hội nghị cán bộ công chức, hội nghị đối thoại định kỳ đề các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt quy chế dân chủ theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015.

Chỉ đạo các Công đoàn cơ sở thành viên phối hợp với lãnh đạo cơ quan tổ chức hội nghị cán bộ, công chức hàng năm, công khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thi đua - khen thưởng và phát động thi đua, tham gia đóng góp vào chương trình công tác, các quy chế, quy định của cơ quan như: quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế văn hóa công sở, quy chế nâng lương... cho phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

Ban Chấp hành Đảng ủy Sở đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, các phòng chuyên môn, đơn vị, các đoàn thể tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện dân chủ gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Đối với các phòng chuyên môn, đơn vị việc thực hiện QCDC ở cơ sở được gắn với thực hiện cải cách hành chính, xây dựng và thực hiện chính quyền điện tử; tăng cường công tác đối thoại với nhân dân, doanh nghiệp; kịp thời giải quyết những bức xúc, kiến nghị của người dân.

5. Công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở được Đảng bộ Sở Nội vụ chỉ đạo thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc kiểm tra giám sát hàng năm của Đảng ủy, của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời chấn chỉnh và yêu cầu khắc phục kịp thời.

Việc sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả được thực hiện đầy đủ, kịp thời từ khâu xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch và hàng năm đều tổ chức thực hiện Hội nghị CBCC,VC để kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị CB,CC,VC trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm...

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Đảng bộ Sở Nội vụ đã thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, cụ thể:

1. Dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị

- Duy trì các cuộc họp giao ban của cấp uỷ, BGĐ, lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và các đoàn thể theo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất để trao đổi, đánh giá kết quả thực hiện công việc của từng phòng, đơn vị tham gia ý kiến vào chương trình công tác và đề ra những giải pháp thực hiện của tháng tiếp theo. Các báo cáo định kỳ và kết luận giao ban đều được triển khai và thực hiện kịp thời. Đối với những vấn đề liên quan đến chính sách, chế độ, quyền lợi trách nhiệm của cán bộ, công chức được phổ biến quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong các cuộc họp định kỳ hàng tháng, để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức giám sát việc thực hiện và tham gia trao đổi ý kiến để xác định rõ trách nhiệm, đảm bảo đoàn kết, dân chủ, công khai. Phân định rõ ràng, cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm, công việc của Lãnh đạo Sở, của từng phòng, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sự chủ động, khắc phục được tình trạng đùn đẩy, không rõ trách nhiệm, chuyên môn hoá trong đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Việc sử dụng tài chính công được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị đảm bảo minh bạch, hợp lý, tiết kiệm, vì vậy có điều kiện để cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Thường xuyên thực hiện việc công khai tài chính hàng năm bằng hình thức báo cáo tài chính công khai tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầu năm.

- Tổ chức Hội nghị CBCC hàng năm đảm bảo đúng thời gian, đủ thành phần và các nội dung theo quy định. Việc thực hiện pháp luật dân chủ cơ sở tại hội nghị được thực hiện thông qua việc kiểm điểm kết quả thực hiện các nghị quyết, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; ghi nhận, tiếp thu các ý kiến đóng góp của CBCC thông qua thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, thảo luận thống nhất, biểu quyết nội dung các quy chế nội bộ cơ quan theo quy định đảm bảo dân chủ ở mức cao nhất...vv. Hội nghị CBCC của cơ quan luôn được công đoàn cấp trên đánh giá cao.

- Các hoạt động của cơ quan được công khai đầy đủ cho CB,CC,VC biết (qua các cuộc họp và qua hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc) đảm bảo đúng quy định tại Điều 7, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, cụ thể như: Kế hoạch hoạt động hàng năm; kinh phí hoạt động hàng năm; tài khoản tạm giữ; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại CBCC; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với CBCC; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; các quy định, quy chế nội bộ; văn bản chỉ đạo của cấp trên đối với hoạt động của cơ quan; các văn bản phối hợp của các sở, ban, ngành và các văn bản chỉ đạo điều hành công việc nội bộ cơ quan; trình tự thủ tục giải quyết công việc;...

+ CBCC được tham gia ý kiến và giám sát (trực tiếp tại cuộc họp; góp ý trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc) vào các nội dung đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 9, Điều 10, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, cụ thể như: Các chủ

trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan; kế hoạch công tác hàng năm; tổ chức phong trào thi đua hàng năm; báo cáo sơ kết, tổng kết; các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu Nhân dân; kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm CB,CC,VC; thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CBCCVC; các nội quy, quy chế của cơ quan; xử lý kết quả công tác thanh tra, giải quyết KNTC...

2. Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan gồm:

+ Chỉ đạo, quán triệt thực hiện nghiêm túc quy định về trình tự, thủ tục tiến hành đoàn thanh tra; trình tự thủ tục giải quyết KNTC...; bố trí địa điểm tiếp công dân; niềm yết đầy đủ thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trên Cổng TTĐT, tại trụ sở cơ quan để công dân, tổ chức được biết. Hằng tuần, chỉ đạo, kiểm tra, nhắc nhở CBCCVC trong thực hiện nhiệm vụ; có biện pháp chấn chỉnh kịp thời đối với những CBCCVC chưa hoàn thành nhiệm vụ, có hành vi tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức đặc biệt là trong mối quan hệ với các đối tượng thanh tra.

+ CBCCVC chấp hành nghiêm túc quy định về quan hệ và trách nhiệm giải quyết công việc với công dân, tổ chức; thực hiện đúng quy định về trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của CBCCVC theo luật định.

+ Giữ mối quan hệ chấp hành tốt ý kiến chỉ đạo của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh, phối hợp tốt với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo đúng Quy chế làm việc của UBND tỉnh. Đối với công tác Tổ chức cán bộ tại các đơn vị, Sở Nội vụ luôn làm tốt công tác phối hợp, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện pháp luật về lĩnh vực do Sở quản lý...

+ Thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên giao kịp thời, chất lượng, đảm bảo chế độ thông tin báo cáo. Thực hiện tốt việc góp ý vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các đề án, chế độ chính sách của UBND tỉnh và của các sở, ban ngành khi có yêu cầu, đề nghị.

- Phối hợp tốt với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở đặc biệt là công tác tuyên truyền phổ biến; tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát...

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung trọng tâm, như: Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ gắn với tiến hành đại hội chi bộ, đảng bộ cơ quan, đơn vị; việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị “về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức”, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; công tác cải cách hành chính; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; vai trò của Ban thanh tra nhân dân, của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan, đơn vị.

- Việc xây dựng, sửa đổi, rà soát, bổ sung, xây dựng mới các quy chế, quy định nhằm cụ thể hóa việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị; gắn với việc cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong cơ quan luôn được quan tâm thực hiện đầy đủ theo quy định.

- Luôn chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách bảo đảm các lợi ích của nhân dân; tổ chức lấy ý kiến của nhân dân tham gia vào việc xây dựng cơ chế, chính sách, phát huy quyền làm chủ, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Luôn quan tâm đến việc tổ chức tiếp dân, đối thoại với nhân dân theo Quyết định số 657-QĐ/TU; quan tâm giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc tiếp tục có những chuyển biến tích cực, thể hiện qua việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đúng theo quy định. Qua đó đã phát huy tinh thần dân chủ, công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động biết và tham gia thảo luận đóng góp ý kiến đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành và phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác hàng năm; thống nhất nội quy, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, chương trình hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, ký kết chương trình phối hợp giữa Ban Chấp hành Công đoàn và Lãnh đạo cơ quan. Xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”, mô hình “Công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ” trong toàn ngành. Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ngày càng được quan tâm đúng mức, tạo được sự đoàn kết nội bộ và sự đồng thuận cao của cán bộ công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Sở đã kịp thời triển khai quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo về thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan. Từ đó góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động để thực hiện.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02-NQ/TU

1. Đối với việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hành dân chủ xã hội của nhân dân.

- Trong quá trình thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở Ban Chấp hành Đảng ủy, Lãnh đạo Sở luôn quan tâm sâu sát trong chỉ đạo điều hành, quán triệt

đến từng CBCCVC; việc thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở đã thực sự tạo được môi trường làm việc dân chủ, góp phần phát huy tinh thần trách nhiệm của CBCCVC trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Đảng bộ đã chỉ đạo kịp thời Chuyên môn thực hiện kịp thời trong xây dựng, áp dụng quy chế dân chủ cơ sở và triển khai thực hiện quy chế hàng năm. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc công khai chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan theo quy định; việc xây dựng kế hoạch công tác hàng năm; công khai kinh phí hoạt động hàng năm; tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc lương, nâng ngạch, đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, quy chế làm việc cơ quan...qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hành dân chủ xã hội của cán bộ, công chức.

2. Đối với việc góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đảng bộ Sở Nội vụ luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho CB,CC,VC tham gia học tập, đóng góp ý kiến xây dựng các nội dung văn bản trước khi được ban hành, triển khai thực hiện; tham gia ý kiến vào chương trình công tác hàng tháng, hàng quý, hàng năm. Các báo cáo định kỳ, kết luận giao ban đều được gửi đến các phòng, đơn vị để triển khai thực hiện. Công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá và phân loại CB,CC,VC, công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện đúng theo quy định. Đối với những vấn đề liên quan đến chính sách, chế độ, quyền lợi trách nhiệm của cán bộ, công chức đều được phổ biến, quán triệt tới CB,CC,VC trong các cuộc họp định kỳ hàng tháng của cơ quan, trong sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể để CB,CC,VC biết và giám sát việc thực hiện đảm bảo dân chủ, công khai... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Đối với việc góp phần xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh.

Đảng bộ Sở đã quán triệt toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử và những việc không được làm theo quy định của Pháp luật góp phần xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh.

V. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện Quy chế dân chủ tuy được triển khai thực hiện rộng rãi đến từng công chức, viên chức và người lao động; công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhắc nhở thực hiện mặc dù đã được Ban Thanh tra nhân dân triển khai nhưng chưa thường xuyên; một số công chức, viên chức và người lao động còn hạn chế trong giao tiếp, ứng xử.

- Các trang thiết bị cơ sở vật chất cho các bộ phận có quan hệ trực tiếp trong giải quyết các công việc của tổ chức, công dân vẫn còn nhiều hạn chế.

- Vẫn còn một số ít CB,CC,VC nhận thức về dân chủ chưa thực sự đúng mực, coi việc thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở là trách nhiệm của cấp ủy, của lãnh đạo, xem nhẹ trách nhiệm của cá nhân.

2. Nguyên nhân

- Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở làm việc kiêm nhiệm nên việc chỉ đạo, đôn đốc thiếu thường xuyên.

- Công tác kiểm tra giám sát của Ban thanh tra nhân dân chưa chủ động theo dõi tình hình, mới chỉ quan tâm tới kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Nhận thức của một số ít cán bộ, công chức, viên chức chưa cao trong ý thức xây dựng tập thể vững mạnh.

Phần thứ hai

Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Gắn thực hiện quy chế dân chủ với tổ chức thực hiện nghị quyết hội nghị TW4, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết và chương trình hành động của Tỉnh ủy về công tác dân chủ ở cơ sở, các Phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện quy chế làm việc, quy chế công khai tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công và các quy chế khác có liên quan đến hoạt động của cơ quan, tiếp tục thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng theo Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 7/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện các quy chế, quy định.

2. Phát huy vai trò của Ủy ban kiểm tra đảng ủy, Ban thanh tra nhân dân trong quản lý nhà nước, trong xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng vững mạnh; xây dựng khối đoàn kết nội bộ thống nhất...

3. Cải tiến, áp dụng và hướng dẫn các phòng chuyên môn, đơn vị áp dụng hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ hành chính công theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, bảo đảm phục vụ tốt nhất các tổ chức, công dân, không để xảy ra trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, công dân.

4. Tập trung tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách thuộc Lĩnh vực nội vụ để làm cơ sở pháp lý cho các hoạt động tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện. Chú trọng xây dựng mối đoàn kết nội bộ thống nhất, xây dựng tinh thần

tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cơ quan: cùng học tập, cùng chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị đề xuất đối với các cơ quan Trung ương, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tỉnh thường xuyên có sự quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong việc triển khai, thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở; hoàn thiện hệ thống pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; chỉ đạo các địa phương, đơn vị nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở; tăng cường việc kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân đối với việc thực hiện dân chủ cơ sở trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

- Tỉnh cần gắn việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở với việc thực hiện các Phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức Hà Tĩnh thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong thời gian tới” của Đảng bộ Sở Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối CCQ&DN tỉnh;
- GD, Các GD Sở;
- BCH Đảng bộ;
- Các đ/c Đảng viên;
- Lưu: Đảng ủy;

T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ

Mai Trường Sinh

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH GIAI ĐOẠN 2017-2022
(Kèm theo Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU)

TT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
<i>I</i>	<i>Cấp ủy, tổ chức đảng</i>		
1			
2			
...			
II	<i>Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở</i>		
1			
2			
...			
III	<i>Các đoàn thể</i>		
1			
2			

PHỤ LỤC 2: VỀ SỐ LIỆU

(Kèm theo Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU)

1. Cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính tính đến 31/12/2021:
 - Thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”
 - Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4:; trong đó mức độ 4:
2. Về xây dựng nông thôn mới tính đến 31/12/2021
 - Đỡ đầu xã đạt chuẩn nông thôn mới/tổng số xã được giao:..., đạt tỷ lệ: %; so sánh với 31/12/2016
 - Số kinh phí huy động trong 05 năm từ 2017-2022:...đồng, đạt tỷ lệ:...%/tổng số kinh phí xây dựng nông thôn mới.
3. Việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức (thống kê theo từng năm: 2017 - 2021).
4. Tổ chức hội nghị người lao động: **9; đạt tỷ lệ: 100 %** (thống kê theo từng năm: 2017-2021).
5. Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc:.....; đạt tỷ lệ:.....% (thống kê theo từng năm: 2017 - 2021).
6. Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo từng năm: 2017 - 2021..
7. Số cuộc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo các cấp với cán bộ, công nhân viên chức, người lao động
8. Điển hình, mô hình xây dựng và thực hiện tốt QCDC ở cơ sở (số lượng, tên cụ thể của Điển hình, Mô hình).